

Quận Ngô Quyền, ngày 02 tháng 8 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác Tuyển sinh và chuẩn bị năm học 2024-2025

Thực hiện Kế hoạch số 152/KH-UB ngày 11/6/2024 của Ủy Ban nhân dân Quận Ngô Quyền về tuyển sinh và chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2024-2025; Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 20/6/2024 của Ủy ban nhân dân Quận Ngô Quyền về việc giao chỉ tiêu tuyển sinh năm học 2024-2025 cho các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở thuộc Quận Ngô Quyền, Trường Tiểu học Chu Văn An báo cáo cụ thể như sau:

1. Tuyển sinh năm học 2024-2025

a. Chỉ tiêu giao

- Số lớp: 10
- Số học sinh: 350

b. Tuyển sinh

Tuyển mới lớp 1	Số lớp	Số HS	Trong đó					Số trẻ có GCN HTCT MN 5 tuổi
			Đúng tuyển		Trái tuyển			
			Đăng ký thường trú tại Quận NQ	Đăng ký tạm trú tại Quận NQ	Đăng ký thường trú tại Quận NQ	Đăng ký tạm trú tại Quận NQ	Quận, huyện khác	
Đã tuyển	10	432	137	11	107	21	156	315

- Trong đó:

+ Phường Lê Lợi đã tuyển: 137 học sinh. Còn 51 em chưa ra nhập học (Trong đó có 21 em đã chuyển đi; 29 em đi học nơi khác; 01 học sinh xin học chậm 1 năm).

+ Phường Lạch Tray đã tuyển: 11 học sinh. Còn 06 em chưa ra nhập học (Trong đó có 05 em đã chuyển đi; 01 em đi học nơi khác).

* Tăng so với chỉ tiêu: 82 học sinh; Đạt tỉ lệ: 123.4 %

c. Hồ sơ, quy trình tuyển sinh, xếp lớp

- Hồ sơ tuyển sinh trực tuyến: 120, đạt tỉ lệ 27.8%
- Hồ sơ tuyển sinh trực tiếp: 312, đạt tỉ lệ 72.2%
- Hồ sơ, quy trình tuyển sinh:

* Hồ sơ tuyển sinh:

- Ưu điểm:



+ Hồ sơ tuyển sinh đã giảm bớt số hộ khẩu và giấy chứng nhận Mâm non tạo điều kiện thuận lợi cho phụ huynh khi chuẩn bị hồ sơ nhập học cho con cũng như việc tra soát hồ sơ tuyển sinh của nhà trường được nhanh chóng.

- *Hạn chế, bất cập:*

+ Trong quá trình nhập hồ sơ trực tiếp trên phần mềm, nhiều học sinh khai báo mật khẩu còn sai dẫn đến việc nhập hồ sơ học sinh của nhà trường mất nhiều thời gian.

*** Quy trình tuyển sinh**

- *Ưu điểm:*

+ Hội đồng tuyển sinh họp phân công rõ người rõ việc cho các thành viên hội đồng tuyển sinh. Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất cho công tác tuyển sinh.

+ Thông báo tuyển sinh (đối tượng tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh, thời gian tuyển sinh, hình thức tuyển sinh, địa điểm tuyển sinh, hồ sơ tuyển sinh...) được niêm yết tại các tổ dân phố, UBND phường, công trường, phát thanh trên hệ thống loa truyền thanh của phường và thông báo trong cuộc họp giao ban tại phường.

+ Hội đồng tuyển sinh hướng dẫn phụ huynh làm thủ tục tuyển sinh nhiệt tình, chu đáo.

+ Trong quá trình tuyển sinh nhà trường kết hợp chặt chẽ với chính quyền và nhân dân địa phương, công an phường Lê Lợi và Lạch Tray nên không có chuyện gì xảy ra.

- *Hạn chế, bất cập:*

+ Đối với tuyển sinh trực tuyến có thời gian nộp hồ sơ thử nghiệm và thời gian nộp hồ sơ chính thức, tuy nhiên nhiều phụ huynh không nắm bắt được tinh thần nên chỉ nộp hồ sơ trong thời gian thử nghiệm.

** Năm học 2024 - 2025, nhà trường tuyển sinh lớp 1 vượt so với chỉ tiêu 81 học sinh, nhà trường đã làm tờ trình về việc điều chỉnh chỉ tiêu tuyển sinh nộp về UBND quận, Phòng GD&ĐT quận để báo cáo và xin điều chỉnh chỉ tiêu.*

- *Xếp lớp, biên chế học sinh/lớp:*

+ Số lớp: 10

+ Bình quân 43 HS/lớp (lớp có sĩ số cao nhất: 46HS; lớp có sĩ số thấp nhất: 40HS).

+ Sĩ số giữa các lớp không quá chênh lệch.

+ Cân đối tỷ lệ giữa nam và nữ trong các lớp học.

d. Các khoản thu trong tuyển sinh:

* Tạm thu CSVC bán trú đối với những học sinh có nhu cầu ăn bán trú: Mức thu 360.000đ/ học sinh. Số lượng đăng ký: 402 học sinh.

* Sách giáo khoa, đồng phục (Dựa trên tinh thần tự nguyện của PHHS)

- Sách giáo khoa: Mức thu 273.000đ/ bộ. Số lượng đã đăng ký: 412 bộ.

- Sách hỗ trợ: Mức thu 239.000d/ bộ. Số lượng đã đăng ký: 409 bộ.
- Đồng phục: Mức thu 455.000d/bộ. Số lượng đã đăng ký: 516 bộ.

2. Ước thực hiện Chỉ tiêu, Kế hoạch giáo dục 2024-2025

TT	Khối	Số lớp	Số HS	Bình quân HS/ lớp	Học 2 buổi / ngày		Ghi chú: (Ghi rõ số trẻ khuyết tật, hộ nghèo, cận nghèo, GD chính sách)
					Số lớp	Số HS	
1	Lớp 1	10	432	43	10	432	
2	Lớp 2	10	411	41	10	411	Cận nghèo: 02
3	Lớp 3	10	379	38	10	379	Cận nghèo: 03
4	Lớp 4	10	464	46	10	464	Cận nghèo: 01
5	Lớp 5	10	496	49	10	496	Cận nghèo: 06
Cộng:		50	2182	44	50	2182	Cận nghèo: 12

3. Chuẩn bị cho năm học 2024-2025

3.1. Đội ngũ

a. Số lượng

Đội ngũ	Định biên	Tổng số hiện có	Chuẩn giáo viên (theo Luật GD 2019)			Đăng viên	Ghi chú
			Trên chuẩn	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn		
CBQL	3	3	3	0	0	3	Biên chế: 03
Giáo viên	84	73	5	68	0	49	Biên chế: 67. HĐ 111: 06
Nhân viên	3	3	0	3	0	2	Biên chế: 03
Cộng:	90	79	8	71	0	54	Biên chế: 73. HĐ 111: 06

*/ Trong đó: Thiếu 11 giáo viên so với biên chế được giao.

*/ Dự kiến hợp đồng thêm để phục vụ bán trú: 20 người.

b. Công tác Bồi dưỡng đội ngũ:

- Đã lập 01 bộ hồ sơ về công tác bồi dưỡng chuyên môn Hè 2024, trong đó lưu đủ các văn bản chỉ đạo và xây dựng kế hoạch thực hiện của nhà trường: Kế hoạch số 07/KH-THCVA ngày 17/7/2024 (có hồ sơ kèm theo)

- Nội dung bồi dưỡng:

1. Bồi dưỡng nhận thức tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức nhà giáo

1.1. Nghiên cứu học tập, quán triệt tuyên truyền triển khai thực hiện các chương trình hành động của BTV Thành ủy, BTV Quận ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ VIII của BCH TW Đảng.

1.2. Các nội dung bồi dưỡng theo kế hoạch chung của ngành (*Kế hoạch số 14-KH/BTGTU-PGD&ĐT ngày 08/7/2024*)

1.3. Một số vấn đề mới cần quan tâm trong đời sống chính trị- kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương:

+ Học tập và làm theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh với Đảng bộ và Nhân dân Hải Phòng; Xây dựng, phát triển Hải Phòng phát hài hòa giữa phát triển kinh tế và phát triển văn hóa.

+ Chỉ thị số 32-CT/TU ngày 24/4/2024 của Ban Thường vụ Thành ủy về việc tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng đối với học sinh, sinh viên trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2030.

+ Nghị quyết số 06-NQ/QU ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Quận ủy về phát triển giáo dục và đào tạo Quận Ngô Quyền giai đoạn 2023-2030, định hướng đến năm 2045.

2. Bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ

2.1. Dạy học các môn học và HĐGD lớp 1,2,3,4,5 Chương trình GDPT 2018 với sách giáo khoa đã lựa chọn.

2.2. Kỹ năng xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân và đánh giá đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập.

2.3. Lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh theo Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của BGD&ĐT.

2.4. Xây dựng các Kế hoạch chuyên môn: Kế hoạch giáo dục tổ, khối; Kế hoạch sinh hoạt chuyên môn; Kế hoạch lên lớp chuyên đề; Kế hoạch giáo dục địa phương; Kế hoạch hoạt động trải nghiệm; Kế hoạch lồng ghép giáo dục ATGT, quyền con người; Kế hoạch thực hiện các bài học STEM.

2.5. Các ứng dụng CNTT trên nền tảng Google trong việc quản lý và dạy học.

2.6. Xây dựng kho học liệu số các khối lớp, các báo cáo biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm lớp.

2.7. Cách thức thực hiện một số phương pháp, kỹ thuật dạy học mới.

2.8. Thống nhất một số nội dung về quản lý và chuyên môn năm học 2024-2025.

- Kết quả bồi dưỡng (tính đến ngày 01/8/2024): đã tổ chức và tham gia 10 buổi bồi dưỡng chuyên môn cho GV về các nội dung:

+ 100% GV dạy khối 5 tự nghiên cứu các nội dung dạy học theo sách giáo khoa lớp 5 (05 buổi).

+ 100% CBQL, GV dạy khối 5 tham gia xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học/hoạt động giáo dục; tìm hiểu các dạng bài, quy trình dạy các môn học/hoạt động giáo dục lớp 5 (05 buổi).

3.2. Cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 45; trong đó phòng học tạm: 0
- Số phòng học đảm bảo điều kiện phục vụ hoạt động dạy và học: 45
- Số phòng học thiếu: 05
- Đầu tư, sửa chữa, mua sắm mới:

TT	CSVC, trang thiết bị	Số tiền		Thời gian thực hiện	Thời gian hoàn thành
		Nguồn ngân sách	Nguồn tài trợ		
1	Lắp hệ thống Camera các phòng học khu B, D, phòng bảo vệ		72.000.000	Tháng 3/2024	Tháng 5/2024
2	Trang bị thay thế 30 máy vi tính để bàn cho học sinh (phòng học môn tin học)		375.000.000	Tháng 5/2024	Tháng 9/2024
3	Thay thế bổ sung 5 màn hình cảm ứng 65 inch		225.000.000	Tháng 5/2024	Tháng 9/2024
4	Chi phí khác		25.000.000		
5	Sửa chữa nền lớp học, cửa sổ, gạch sân trường	205.000.000			
6	Mua 3 máy in Canon 2 mặt	24.000.000			
7	Mua 3 ti vi trang bị phòng Quản trị mạng để theo dõi Camera	60.000.000			
Cộng:		289.000.000	697.000.000		

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT;
- Đoàn kiểm tra;
- Lưu: VT.



Phạm Thị Điện